

**QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 330-TTg ngày 29-5-1995 về việc thành lập Tổng công ty Dầu khí Việt Nam.**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 37-CP ngày 29-5-1995 về tổ chức Tổng công ty Dầu mỏ và khí đốt Việt Nam;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Thành lập Tổng công ty Dầu khí Việt Nam trên cơ sở tổ chức, cấp xếp lại Tổng công ty Dầu mỏ và khí đốt Việt Nam hiện nay.

Tổng công ty Dầu khí Việt Nam (sau đây gọi tắt là Tổng công ty) là Tổng công ty Nhà nước hoạt động kinh doanh, có tư cách pháp nhân, có các quyền và nghĩa vụ dân sự theo luật định, tự chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động kinh doanh trong số vốn do Tổng công ty quản lý, có con dấu, có tài sản và các quỹ tập trung, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước, được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ Tổng công ty.

Tổng công ty Dầu khí Việt Nam có tên giao dịch quốc tế là VIETNAM OIL AND GAS CORPORATION, viết tắt là PETROVIETNAM.

Trụ sở chính của Tổng công ty đặt tại thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** - Tổng công ty Dầu khí Việt Nam có các nhiệm vụ chính sau đây:

1. Nghiên cứu, tìm kiếm, thăm dò, khai thác, chế biến, tàng trữ, vận chuyển, làm dịch vụ về dầu khí; xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị dầu khí, dầu thô, các sản phẩm dầu khí; lưu thông các sản phẩm dầu khí; tiến hành các hoạt động kinh doanh khác theo pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà nước giao; liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài phù hợp với pháp luật và chính sách của Nhà nước.

2. Nhận và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn, bao gồm cả phần vốn đầu tư vào

các doanh nghiệp khác; nhân và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, đất đai, vùng biển và các nguồn lực khác do Nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ kinh doanh và những nhiệm vụ khác được giao.

3. Tổ chức, quản lý công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ và công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và công nhân trong Tổng công ty.

**Điều 3.**

1. Cơ cấu tổ chức Tổng công ty gồm có:

- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc;
- Các đơn vị thành viên Tổng công ty.

2. Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty được quy định cụ thể trong Điều lệ Tổng công ty do Chính phủ phê chuẩn.

**Điều 4.** - Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và các thành viên khác của Hội đồng Quản trị Tổng công ty.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ quyết định bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng Tổng công ty do Hội đồng Quản trị trình trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc.

**Điều 5.**

1. Hội đồng Quản trị Tổng công ty chịu trách nhiệm xây dựng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Dầu khí Việt Nam để trình Chính phủ phê chuẩn.

2. Bộ trưởng Bộ Tài chính chủ trì thực hiện việc giao vốn cho Tổng công ty.

**Điều 6.** - Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty Dầu khí Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Thủ tướng Chính phủ  
VÕ VĂN KIẾT**

www.HuuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-9-3043-6684